

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 09/2005/QĐ-BGD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**Về việc ban hành Quy chế "Tuyển chọn, tổ chức đào tạo học sinh hệ dự bị đại học
và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đối với học sinh
hệ dự bị đại học"**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18/07/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30/08/2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Giáo dục;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Đại học và Sau Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy chế Tuyển chọn, tổ chức đào tạo học sinh hệ dự bị đại học và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đối với học sinh hệ dự bị đại học".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 37/1999/QĐ-BGD&ĐT ngày 30 tháng 09 năm 1999 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành "Quy chế Tuyển chọn, tổ chức đào tạo học sinh hệ

dự bị đại học và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đối với học sinh hệ dự bị đại học" và Quyết định số 2464/GD-ĐT ngày 01/08/1997 về việc "Ban hành Mục tiêu đào tạo, Kế hoạch đào tạo và Chương trình các môn học áp dụng tạm thời cho các trường dự bị đại học dân tộc".

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Đại học và Sau Đại học, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, Hiệu trưởng các trường, khoa dự bị đại học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

TUYỂN CHỌN, TỔ CHỨC ĐÀO TẠO HỌC SINH HỆ SỰ BỊ ĐẠI HỌC VÀ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP ĐỐI VỚI HỌC SINH HỆ DỰ BỊ ĐẠI HỌC

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/03/2005
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh.

Quy chế này quy định việc tuyển chọn, tổ chức đào tạo học sinh hệ dự bị đại học và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đối với học sinh hệ dự bị đại học.

Các trường dự bị đại học dân tộc (viết tắt là trường DBĐHDT), trường dự bị đại học (viết tắt là trường DBĐH), các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục - đào tạo, thực hiện việc tuyển chọn, tổ chức đào tạo học sinh hệ dự bị đại học và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đối với học sinh hệ dự bị đại học theo quy định của Quy chế này.

Điều 2. Quản lý và chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với hệ dự bị đại học.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (viết tắt là Bộ GD&ĐT) là cơ quan quản lý nhà nước chỉ đạo thống nhất việc tuyển chọn, đào tạo học sinh hệ dự bị đại học và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đối với học sinh hệ dự bị đại học.

Bộ trưởng Bộ GD&ĐT xem xét quyết định những trường hợp đặc biệt liên quan đến việc tuyển chọn, đào tạo học sinh hệ dự bị đại học và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đối với học sinh hệ dự bị đại học.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN CHO HỌC SINH VÀO HỌC CÁC TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC

Điều 3. Đối tượng và điều kiện tuyển chọn.

1. Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên 1 và thuộc khu vực 1 (KV1) quy định tại Quy chế tuyển sinh vào đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành, đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), trung học bổ túc (THBT), trung học chuyên nghiệp (THCN), trung học nghề (THN), đã dự thi đại học các khối A, B hoặc C nhưng không trúng tuyển và ngay năm thi đại học đạt điểm vào học DBĐH do các cơ sở giáo dục - đào tạo quy định, được tuyển chọn vào học DBĐH.

2. Thí sinh là người dân tộc thiểu số đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này nhưng chưa được tuyển chọn vào học DBĐH tại các cơ sở giáo dục - đào tạo thì được tuyển chọn vào học tại các trường DBĐHDT hoặc các trường DBĐH.

Điều 4. Thủ tục và hồ sơ trúng tuyển.

1. Thủ tục nộp hồ sơ:

a) Thí sinh thuộc đối tượng và đủ điều kiện tuyển chọn quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy chế này không phải nộp đơn đăng ký học DBĐH, nhưng sau khi nhận được giấy triệu tập trúng tuyển vào học DBĐH của các cơ sở giáo dục - đào tạo, phải đến tập trung và nộp hồ sơ trúng tuyển đúng thời hạn ghi trong giấy triệu tập.

b) Thí sinh thuộc đối tượng và đủ điều kiện tuyển chọn quy định tại Khoản 2 Điều 3 và thuộc vùng tuyển quy định tại phụ lục 2 của Quy chế này, trước ngày 20/9 năm dự thi đại học phải nộp đơn đăng ký học DBĐH theo mẫu quy định tại phụ lục 1 cho

trường DBĐHDT hoặc trường DBĐH. Sau khi nhận được giấy triệu tập trúng tuyển vào học DBĐH của trường DBĐHDT hoặc của trường DBĐH, phải đến tập trung và nộp hồ sơ trúng tuyển đúng thời hạn ghi trong giấy triệu tập.

2. Hồ sơ trúng tuyển bao gồm:

a) Bản chính Học bạ THPT hoặc THBT.

b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THPT, THBT hoặc bằng tốt nghiệp THCN, THN do Hiệu trưởng nhà trường cấp đối với những học sinh đăng ký học ngay trong năm tốt nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp THPT, THBT, THCN hoặc THN đối với những học sinh đã tốt nghiệp các năm trước. Những học sinh mới nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chậm nhất là đầu học kỳ II năm học dự bị phải xuất trình bằng tốt nghiệp chính để trường đối chiếu kiểm tra.

c) Giấy khai sinh.

d) Các giấy tờ xác nhận đối tượng ưu tiên như giấy chứng nhận con liệt sĩ; thẻ thương binh hoặc thẻ chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh của bản thân hoặc của bố mẹ; hộ khẩu thường trú của học sinh.

(Các trường thu bản sao hợp lệ các giấy tờ nói ở điểm b, c, d sau khi đã kiểm tra, đối chiếu với bản chính. Cán bộ kiểm tra ghi vào các giấy tờ nói trên: ngày, tháng, năm, "Đã đối chiếu với bản chính", ký và ghi rõ họ tên vào bản sao).

đ) Giấy chứng nhận kết quả thi hoặc phiếu báo điểm thi tuyển sinh đại học do các trường đại học cấp (có chữ ký và đóng dấu đỏ của trường).

Điều 5. Giao chỉ tiêu và quy trình tuyển chọn vào học DBĐH, DBĐHDT.

1. Đối với các cơ sở giáo dục - đào tạo.

a) Hàng năm, Bộ GD&ĐT giao và công bố công khai chỉ tiêu tuyển sinh DBĐH, DBĐHDT cho các cơ sở giáo dục - đào tạo.

b) Hội đồng tuyển sinh các cơ sở giáo dục - đào tạo, căn cứ chỉ tiêu được giao, căn cứ đối tượng và điều kiện tuyển chọn quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 của Quy chế này, căn cứ kết quả thi tuyển sinh đại học, xác định và công bố điểm xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển vào học DBĐH, DBĐHDT.

2. Đối với các trường, khoa DBĐH và DBĐHDT.

- a) Hàng năm, Bộ GD&ĐT giao chỉ tiêu sau đây cho các trường DBĐH và DBĐHDT:
- Chỉ tiêu đào tạo DBĐH đối với thí sinh diện cử tuyển do các tỉnh, thành phố tuyển chọn.
 - Chỉ tiêu đào tạo DBĐH đối với thí sinh trúng tuyển DBĐH của các cơ sở giáo dục - đào tạo có chỉ tiêu tuyển DBĐH nhưng không đào tạo DBĐH.
 - Chỉ tiêu DBĐHDT.
- b) Hàng năm, các trường DBĐH và DBĐHDT công bố công khai chỉ tiêu tuyển sinh DBĐHDT và tiến hành thu nhận đơn đăng ký xét tuyển DBĐHDT của thí sinh thuộc đối tượng và đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 của Quy chế này.
- Căn cứ đơn đăng ký xét tuyển DBĐHDT, căn cứ kết quả điểm thi đại học của thí sinh, Trường xác định điểm xét tuyển cho từng khối A, B, C theo các đối tượng, khu vực và triệu tập thí sinh trúng tuyển vào học cùng với các thí sinh khác nói ở điểm a, Khoản 2 của Điều này.

Chương III

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, KIỂM TRA VÀ THI

Điều 6. Tổ chức đào tạo.

1. Các trường DBĐH và các trường DBĐHDT, các khoa DBĐH của các cơ sở giáo dục - đào tạo tổ chức đào tạo theo đúng mục tiêu và khung chương trình sau đây:
 - a) Thời gian đào tạo: 8 tháng (không kể 1 tháng nghỉ Lễ, Tết), tương đương 32 tuần, gồm:
 - Học chính trị, quân sự đầu khoá: 1 tuần
 - Thực học các môn học theo từng khối: 28 tuần
 - Ôn tập chuẩn bị thi cuối học kỳ I: 1 tuần
 - Ôn tập chuẩn bị thi cuối học kỳ II: 2 tuần
 - b) Các môn học chính khoá của các khối:
 - Khối A: Toán, Lý, Hoá, Tiếng Việt, Tin học
 - Khối B: Toán, Hoá, Sinh, Tiếng Việt, Tin học
 - Khối C: Văn - Tiếng Việt, Sử, Địa, Tin học.